

BỘ Y TẾ
THANH TRA BỘ

Số: ..59./TTrB-KL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2019

KẾT LUẬN

Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về kinh doanh và sử dụng các sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ và nuôi con bằng sữa mẹ tại thành phố Hải Phòng

Thực hiện Quyết định kiểm tra số 229/QĐ-TTrB ngày 29/11/2018 của Chánh Thanh tra Bộ Y tế kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về kinh doanh và sử dụng các sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ tại thành phố Hải Phòng, Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra tại 05 cơ sở, bao gồm 03 cơ sở y tế và 02 cơ sở kinh doanh.

Xét Báo cáo kết quả kiểm tra ngày 18/4/2019 của Trưởng Đoàn kiểm tra và các tài liệu liên quan, Chánh Thanh tra Bộ Y tế kết luận như sau:

A. THÔNG TIN CHUNG VỀ ĐỢT KIỂM TRA

Thực hiện Quyết định kiểm tra số 229/QĐ-TTrB ngày 29/11/2018 của Chánh Thanh tra Bộ Y tế, Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra tại các cơ sở trên địa bàn thành phố Hải Phòng (bao gồm 03 cơ sở y tế và 02 cơ sở kinh doanh).

I. Các cơ sở y tế được kiểm tra:

1. Bệnh viện Phụ Sản Hải Phòng

Địa chỉ: 19 Trần Quang Khải, Phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, Tp. Hải Phòng. Điện thoại: 02253745128.

2. Bệnh viện Trẻ em Hải Phòng

Địa chỉ: Ngõ 285 Trường Chinh, Lãm Hà, Kiến An, Tp. Hải Phòng. Điện thoại : 02253678441

3. Bệnh viện Phụ Sản Tâm Phúc Hải Phòng

Địa chỉ: Số 10, Hồ Sen, quận Lê Trân, Tp. Hải Phòng.

II. Các cơ sở kinh doanh được kiểm tra:

1. Công ty TNHH TM xuất nhập khẩu S.A.P.B.A.I.

Địa chỉ : số 63/333B đường Văn Cao, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

2. Công ty Cổ phần EB Hải Phòng

Địa chỉ: Lô 1/20 khu đô thị mới Ngã Năm, sân bay Cát Bi, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA

I. Bệnh viện Phụ Sản Hải Phòng

1. Thông tin chung về bệnh viện

- Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng được thành lập theo Quyết định số 105/QĐ-VX, ngày 31 tháng 01 năm 1978 của Ủy ban Nhân dân thành phố Hải Phòng, tiền thân là khoa Sản – Bệnh viện Hữu nghị Việt Tiệp Hải Phòng và Trạm Sinh đẻ kế hoạch thành phố. Đến năm 2004 được thành phố ký quyết định số 1703/QĐ - UB ngày 16/4/2014 công nhận là bệnh viện hạng 1 với quy mô 30 khoa, 9 phòng chức năng, 450 giường bệnh, có 608 cán bộ, nhân viên. Bệnh viện có nhiệm vụ đào tạo và chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Bệnh viện có giấy chứng nhận danh hiệu Bệnh viện bạn hữu trẻ em số 05/BHTE ngày 2/8/1996.

2. Kết quả kiểm tra tại Bệnh Viện

2.1. Việc thực hiện trách nhiệm của cơ sở y tế

Những mặt tích cực:

- Bệnh viện xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện Nghị định 100/2014/NĐ-CP và thực hiện phổ biến đến toàn bộ cán bộ nhân viên của bệnh viện thực hiện các quy định về nuôi con bằng sữa mẹ và kết hợp phổ biến tại các buổi giao ban của bệnh viện.

- Hàng năm, Bệnh viện tổ chức cho tất cả các thày thuốc, nhân viên y tế tại khoa, phòng ký cam kết về việc thực hiện Nghị định số 100/2014/NĐ-CP.

- Bệnh viện có Quyết định số 304/QĐ-BVPS ngày 31/3/2017 của Giám đốc bệnh viện về việc kiện toàn Ban điều hành Bệnh viện bạn hữu trẻ em.

- Bệnh viện tổ chức thực hiện các biện pháp tư vấn nuôi con bằng sữa mẹ cho phụ nữ mang thai, bà mẹ có con nhỏ.

- Bệnh viện có treo pano với nội dung NCBSM tại phòng chờ sinh, phòng sau sinh, phòng bệnh, phòng tư vấn dinh dưỡng và những nơi dễ quan sát. Phát hành cẩm nang SKSS trong đó có nội dung NCBSM cho các bà mẹ, đồng thời phát bǎng có nội dung tuyên truyền nuôi con bằng sữa mẹ tại khu vực chờ khám thai và những nơi dễ quan sát.

- Bệnh viện cho nhân viên các khoa Hậu sản, Hậu phẫu, Nhi sơ sinh đi tập huấn về “Tư vấn hỗ trợ nuôi con bằng sữa mẹ” do Trung tâm SKSS thành phố Hồ Chí Minh tổ chức vào tháng 5/2018.

- Bệnh viện không tổ chức bán, cho phép bán; không trưng bày, niêm yết vật dụng, thiết bị có biểu tượng sản phẩm sữa thay thế sữa mẹ, bình bú và vú ngậm nhân tạo trong cơ sở y tế.

- Bệnh viện ký hợp đồng với công ty cung cấp sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ để dùng trong các trường hợp đặc biệt mà bé không được bú sữa mẹ.

Tồn tại, hạn chế:

- Bệnh viện chưa niêm yết công khai bản quy định về việc thực hiện “Mười điều kiện nuôi con bằng sữa mẹ” tại khu vực phòng chờ khám thai, nơi dễ quan sát, nơi tập trung phụ nữ mang thai, bà mẹ có con nhỏ và thành viên gia đình họ.

2.2. Việc thực hiện trách nhiệm của nhân viên y tế

- Đối với các sản phụ sinh con tại bệnh viện, nhân viên y tế thực hiện việc giúp các bà mẹ cho con bú trong một giờ đầu sau sinh, cho trẻ được tiếp xúc da kề da với mẹ ngay sau khi sinh và cách duy trì nguồn ngay cả khi phải xa con, đồng thời thông tin cho các bà mẹ có con nhỏ, phụ nữ mang thai về lợi ích của việc nuôi con bằng sữa mẹ và cách thực hiện nuôi con bằng sữa mẹ.

- Hướng dẫn, giúp đỡ bà mẹ ở gần con ngay sau khi sinh, chỉ dẫn cho phụ nữ mang thai, các bà mẹ có con dưới 24 tháng tuổi cách cho trẻ bú đúng.

- Thực hiện cho trẻ sơ sinh được năm cùng mẹ suốt 24 giờ trong ngày.

- Tuyên truyền, khuyến khích các bà mẹ sau sinh cho trẻ bú bất cứ khi nào trẻ đòi bú, cho bú theo nhu cầu.

- Không nhận sản phẩm sữa thay thế sữa mẹ; lợi ích vật chất; vật dụng có tên hoặc biểu tượng của sản phẩm sữa thay thế sữa mẹ do cơ sở sản xuất, kinh doanh biếu, tặng.

- Nhân viên bệnh viện không cung cấp danh sách tên, tuổi, địa chỉ, số điện thoại liên hệ của bà mẹ có con nhỏ, phụ nữ mang thai cho nhân viên cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm thay thế sữa mẹ.

Tồn tại hạn chế

Trong quá trình kiểm tra tại bệnh viện, đoàn có tìm hiểu kiến thức của các bà mẹ trong việc NCBSM, nhận thấy một số bà mẹ chưa có kiến thức đầy đủ về việc NCBSM.

3. Nhận xét, đánh giá chung

3.1. Những mặt tích cực

Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng và nhân viên y tế tại cơ sở thực hiện cơ bản được các quy định về kinh doanh và sử dụng các sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ, các quy định về thúc đẩy việc nuôi con bằng sữa mẹ trong cơ sở y tế.

3.2. Tồn tại, hạn chế

- Bệnh viện chưa niêm yết công khai bản quy định về việc thực hiện “Mười điều kiện nuôi con bằng sữa mẹ” tại khu vực phòng chờ khám thai, nơi dễ quan sát, nơi tập trung phụ nữ mang thai, bà mẹ có con nhỏ và thành viên gia đình họ.

- Một số bà mẹ chưa có kiến thức đầy đủ về việc NCBSM.

II. Bệnh viện Trẻ em Hải Phòng

1. Thông tin chung về bệnh viện

Bệnh viện trẻ em Hải Phòng được thành lập năm 1975 theo Quyết định số 28/TCCQ ngày 9/1/1975 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng. Bệnh viện có 27 khoa, 9 phòng chức năng, 500 giường bệnh, có 587 cán bộ, nhân viên. Bệnh viện có nhiệm vụ đào tạo và chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho nhân dân thành phố Hải Phòng.

2. Kết quả kiểm tra tại bệnh viện

2.1. Việc thực hiện trách nhiệm của cơ sở y tế

Những mặt tích cực:

- Bệnh viện đã thành lập nhóm hỗ trợ nuôi con bằng sữa mẹ theo Quyết định số 687/QĐ-BV ngày 26/11/2014.

- Thực hiện tuyên truyền, treo pano, áp phích hoặc cho đăng phát hình ảnh có nội dung tuyên truyền nuôi con bằng sữa mẹ tại phòng khám thai, phòng chờ sinh, phòng sau sinh, phòng tư vấn dinh dưỡng và những nơi dễ quan sát.

- Tổ chức tư vấn, tuyên truyền cho tất cả phụ nữ có thai đến khám, cho bà mẹ và thành viên trong gia đình về lợi ích của việc nuôi con bằng sữa mẹ, cho trẻ bú trong vòng một giờ đầu sau khi sinh, bú mẹ hoàn toàn trong 06 tháng đầu và bú kéo dài đến 24 tháng hoặc lâu hơn.

- Bệnh viện không cho phép nhân viên của cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm sữa thay thế sữa mẹ tiếp cận với bà mẹ có con nhỏ, đồng thời không nhận các sản phẩm sữa thay thế sữa mẹ; lợi ích vật chất; vật dụng có tên hoặc biểu tượng của sản phẩm sữa thay thế sữa mẹ do cơ sở sản xuất, kinh doanh tặng.

Tồn tại, hạn chế:

- Tại cảng tin của bệnh viện còn trưng bày các sản phẩm sữa thay thế sữa mẹ, bình bú, núm vú giả.

- Bệnh viện chưa niêm yết công khai bản quy định về việc thực hiện “Mười điều kiện nuôi con bằng sữa mẹ” tại khu vực phòng chờ khám thai, nơi dễ quan sát, nơi tập trung phụ nữ mang thai, bà mẹ có con nhỏ và thành viên gia đình họ.

2.2. Việc thực hiện trách nhiệm của thày thuốc, nhân viên y tế.

- Nhân viên y tế thực hiện việc uyên truyền, khuyến khích các bà mẹ sau sinh có con nhỏ, phụ nữ mang thai về lợi ích, tính ưu việt của việc NCBSTM và nguy cơ khi nuôi trẻ bằng sữa công thức.

- Thực hiện việc hướng dẫn giúp đỡ các bà mẹ cho con bú trong một giờ đầu sau sinh, cho trẻ được tiếp xúc da kề da với mẹ ngay sau khi sinh và cách duy trì nguồn ngay cả khi phải xa con cho trẻ bú bất cứ khi nào trẻ đòi bú, cho bú theo nhu cầu

- Chỉ dẫn cho phụ nữ mang thai, các bà mẹ có con dưới 24 tháng tuổi cách cho trẻ bú đúng.

- Nhân viên y tế thông tin cho các bà mẹ cách duy trì nguồn sữa mẹ, những ảnh hưởng không tốt khi cho trẻ bú bình, ngậm núm vú giả

- Thực hiện cho trẻ sơ sinh được nằm cùng mẹ suốt 24 giờ trong ngày.

- Nhân viên y tế không cung cấp danh sách tên, tuổi, địa chỉ, số điện thoại liên hệ của bà mẹ có con nhỏ, phụ nữ mang thai cho nhân viên cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm thay thế sữa mẹ.

Tồn tại, hạn chế

- Một số bà mẹ được đoàn kiểm tra phòng vẫn chưa có đầy đủ kiến thức về NCBSTM.

3. Nhận xét, đánh giá chung

3.1. Những mặt tích cực

Bệnh viện Trẻ em Hải Phòng và nhân viên y tế tại cơ sở thực hiện cơ bản được các quy định về kinh doanh và sử dụng các sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ, về thúc đẩy việc nuôi con bằng sữa mẹ trong cơ sở y tế.

3.2. Tồn tại, hạn chế

- Tại cảng tin của bệnh viện còn trưng bày các sản phẩm sữa thay thế sữa mẹ, bình bú, núm vú giả.

- Bệnh viện chưa niêm yết công khai bản quy định về việc thực hiện “Mười điều kiện nuôi con bằng sữa mẹ” tại khu vực phòng chờ khám thai, nơi dễ quan sát, nơi tập trung phụ nữ mang thai, bà mẹ có con nhỏ và thành viên gia đình họ.
- Một số bà mẹ chưa có đầy đủ kiến thức về việc nuôi con bằng sữa mẹ.

III. Bệnh viện Phụ sản Tâm Phúc Hải Phòng

1. Thông tin chung về bệnh viện

Bệnh viện Phụ sản Tâm Phúc Hải Phòng là bệnh viện ngoài công lập được thành lập từ năm 2013, là bệnh viện hạng 3, Bệnh viện có 06 khoa, 04 phòng chức năng , 50 giường bệnh, có 94 cán bộ, nhân viên. Bệnh viện có nhiệm vụ chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho nhân dân thành phố Hải Phòng.

2. Kết quả kiểm tra tại Bệnh Viện

2.1. Việc thực hiện trách nhiệm của cơ sở y tế

Những mặt tích cực:

- Bệnh viện phổ biến Nghị định 100/2014/NĐ-CP đến cán bộ, nhân viên của bệnh viện việc thực hiện các quy định về nuôi con bằng sữa mẹ.

- Công tác tư vấn cho sản phụ, và gia đình tại bệnh viện được thực hiện có hiệu quả, đặc biệt là về thực hành nuôi con bằng sữa mẹ.

- Tổ chức tuyên truyền cho tất cả phụ nữ có thai đến khám, cho bà mẹ và thành viên trong gia đình về lợi ích của việc nuôi con bằng sữa mẹ, cho trẻ bú trong vòng một giờ đầu sau khi sinh.

- Bệnh viện tổ chức tuyên truyền, treo pano, áp phích hoặc cho đăng phát hình ảnh có nội dung tuyên truyền nuôi con bằng sữa mẹ tại phòng khám thai, phòng chờ sinh, phòng sau sinh, phòng tư vấn dinh dưỡng. sinh và những nơi dễ quan sát.

- Bệnh viện không cho phép nhân viên của cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm sữa thay thế sữa mẹ tiếp cận với bà mẹ có con nhỏ, phụ nữ mang thai dưới mọi hình thức.

- Trong bệnh viện không trưng bày vật dụng có biểu tượng sản phẩm sữa thay thế sữa mẹ.

Tồn tại, hạn chế:

- Bản quy định về thực hiện “Mười điều kiện nuôi con bằng sữa mẹ”, chưa được treo đầy đủ tại khu vực phòng chờ khám thai, và những nơi dễ quan sát, nơi tập trung đông phụ nữ khám thai.

2.2. Việc thực hiện trách nhiệm của thày thuốc, nhân viên y tế

- Nhân viên y tế thông tin cho các bà mẹ có con nhỏ, phụ nữ mang thai về lợi ích của việc nuôi con bằng sữa mẹ và cách thực hiện. Thực hiện việc tuyên truyền, khuyến khích các bà mẹ sau sinh cho trẻ bú bất cứ khi nào trẻ đòi bú, cho bú theo nhu cầu.

- Nhân viên y tế giúp các bà mẹ cho con bú trong một giờ đầu sau sinh, cho trẻ được tiếp xúc da kề da với mẹ ngay sau khi sinh và cách duy trì nguồn ngay cả khi phải xa con.

- Hướng dẫn, giúp đỡ bà mẹ ở gần con ngay sau khi sinh, khuyến khích các bà mẹ sau sinh cho trẻ bú bất cứ khi nào trẻ đòi bú, cho bú theo nhu cầu

- Thực hiện cho trẻ sơ sinh được nằm cùng mẹ suốt 24 giờ trong ngày và chỉ dẫn cho phụ nữ mang thai, các bà mẹ có con dưới 24 tháng tuổi cách cho trẻ bú đúng.

- Nhân viên y tế không nhận sản phẩm sữa thay thế sữa mẹ; lợi ích vật chất; vật dụng có tên hoặc biểu tượng của sản phẩm sữa thay thế sữa mẹ do cơ sở sản xuất, kinh doanh tặng.

- Nhân viên y tế không cung cấp danh sách tên, tuổi, địa chỉ, số điện thoại liên hệ của bà mẹ có con nhỏ, phụ nữ mang thai cho nhân viên cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm thay thế sữa mẹ.

3. Nhận xét, đánh giá chung

3.1. Những mặt tích cực

Bệnh viện Phụ sản Tâm Phúc Hải Phòng và nhân viên y tế của bệnh viện thực hiện cơ bản được các quy định về kinh doanh và sử dụng các sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ, về thúc đẩy việc nuôi con bằng sữa mẹ trong cơ sở y tế.

3.2. Tồn tại, hạn chế.

Bản quy định về thực hiện “Mười điều kiện nuôi con bằng sữa mẹ”, chưa được treo đầy đủ tại khu vực phòng chờ khám thai, và những nơi dễ quan sát, nơi tập trung đông phụ nữ khám thai.

IV. Công ty Cổ phần EB Hải Phòng

1. Thông tin chung và cơ sở pháp lý

- Công ty cổ phần EB có địa chỉ: Lô 1/20 khu đô thị mới Ngã Năm, sân bay Cát Bi, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 9927105619-KD

- Công ty có kinh doanh các sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ, bình bú và vú ngậm nhân tạo do các công ty khác trong nước cung cấp.

2. Kết quả kiểm tra

2.1. Về công bố sản phẩm

Theo báo cáo và kiểm tra thực tế tại Công ty ghi nhận, các sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ, bình bú và vú ngậm nhân tạo được kinh doanh tại công ty đã được cơ quan có thẩm quyền cấp số công bố sản phẩm.

2.2. Về ghi nhãn sản phẩm

Qua kiểm tra các sản phẩm đang được bày bán tại công ty có đầy đủ nhãn phụ bằng tiếng việt, có đầy đủ thông tin theo quy định về ghi nhãn hàng hóa bao gồm tên sản phẩm, thông tin và tổ chức cá nhân công bố, sản xuất, nhập khẩu sản phẩm, thành phần, ngày sản xuất, hạn sử dụng, cảnh báo. Không phát hiện hàng hết hạn sử dụng hay không rõ nguồn gốc, xuất xứ.

2.3. Về quảng cáo sản phẩm.

Tại thời điểm kiểm tra ghi nhận công ty không thực hiện việc quảng cáo, tuyên truyền khuyến khích sử dụng các sản phẩm sữa thay thế sữa mẹ; Không áp dụng các biện pháp khuyến mại đối với các sản phẩm sữa thay thế sữa mẹ dưới mọi hình thức.

2.4. Về lấy mẫu sản phẩm

Đoàn kiểm tra lấy 02 mẫu sản phẩm để kiểm nghiệm về chất lượng về ATTP:

(1) Thực phẩm dinh dưỡng y học dành cho trẻ từ 1- 10 tuổi: Pedia sure hương dâu: NSX: 05/7/2018; HSD: 24/6/2020

(2) Thực phẩm dinh dưỡng Enfamilk A+ 360 Brain DHA+ với MFGM PRO cho trẻ từ 0-6 tháng tuổi, NSX: 31/01/2018, HSD: 31/01/2020.

Kết quả kiểm nghiệm 02/02 mẫu sản phẩm đạt yêu cầu đối với các chỉ tiêu được kiểm nghiệm.

3. Nhận xét, đánh giá chung

- Công ty thực hiện việc kinh doanh các sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ, bình bú và vú ngâm nhân tạo có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, đã được cấp số công bố sản phẩm theo quy định.

- Công ty không thực hiện việc áp dụng các biện pháp khuyến mãi đối với sản phẩm sữa thay thế sữa mẹ theo quy định.

V. Công ty TNHH TM xuất nhập khẩu S.A.P.B.A.B.I

1. Thông tin chung và cơ sở pháp lý

- Công ty TNHH TM xuất nhập khẩu S.A.P.B.A.B.I có tại địa chỉ : số 63/333B đường Văn Cao, phường Đằng Lâm, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Công ty có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP.

- Công ty có kinh doanh các sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ, bình bú và vú ngâm nhân tạo do các công ty khác cung cấp.

2. Kết quả kiểm tra

Tại thời điểm kiểm tra, Công ty Cổ phần EB Hải báo cáo Công ty đã được Chi cục ATVSTP Hải Phòng kiểm tra theo Quyết định số 126/QĐ-ATTP ngày 13/11/2018 về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm nên đoàn không tiến hành kiểm tra nữa.

C. KẾT LUẬN VỀ NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ KIỂM TRA

1. Những mặt tích cực

- 03/03 cơ sở y tế được kiểm tra thực hiện cơ bản được các quy định về kinh doanh và sử dụng các sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ và thúc đẩy việc nuôi con bằng sữa mẹ trong cơ sở y tế.

- Công ty cổ phần EB thực hiện kinh doanh các sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ, bình bú và vú ngâm nhân tạo theo quy định của pháp luật.

2. Tồn tại, hạn chế

Ngoài những mặt tích cực, các cơ sở y tế vẫn còn một số tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện các quy định của pháp luật và kinh doanh và sử dụng các sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ, về thúc đẩy việc nuôi con bằng sữa mẹ trong cơ sở y tế, nội dung cụ thể được mô tả chi tiết tại kết quả kiểm tra từng cơ sở (**Mục B**).

D. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Đoàn kiểm tra đã chỉ ra những tồn tại của cơ sở và hướng dẫn, yêu cầu cơ sở thực hiện đúng các quy định về việc kinh doanh các sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ, bình bú và vú ngâm nhân tạo nhằm thúc đẩy việc nuôi con bằng sữa mẹ.

E. KIẾN NGHỊ CỦA ĐOÀN

1. Đối với cơ sở y tế

- Tăng cường hơn nữa các hoạt động về thúc đẩy việc nuôi con bằng sữa mẹ trong cơ sở y tế, đặc biệt là công tác tư vấn, tuyên truyền về NCBSM cho phụ nữ mang thai và bà mẹ có con nhỏ thực hiện khám thai và sinh con tại bệnh viện.

- Tăng cường quản lý, giám sát các hoạt động của các đơn vị kinh doanh các sản phẩm sữa vào tiếp cận với phụ nữ mang thai và bà mẹ có con nhỏ. Không cho phép cơ sở kinh doanh sản phẩm thay thế sữa mẹ tiếp cận với phụ nữ mang thai và bà mẹ có con nhỏ trong bệnh viện.

- Khắc phục ngay những nội dung còn tồn tại và hạn chế đã được đoàn kiểm tra chỉ ra và yêu cầu khắc phục, báo cáo kết quả khắc phục về Thanh tra Bộ Y tế trước ngày 15/5/2019.

2. Đối với cơ sở kinh doanh

- Nghiên cứu và thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định 100/2014/NĐ-CP ngày 06/11/2014 của Chính Phủ quy định về kinh doanh và sử dụng sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ.

- Chỉ kinh doanh các sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ khi có đầy đủ hồ sơ công bố sản phẩm và có nội dung ghi nhãn theo đúng nội dung ghi nhãn đã được xác nhận tại hồ sơ công bố.

Trên đây là Kết luận kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về kinh doanh và sử dụng các sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ tại Tp.Hải Phòng.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- TT. Nguyễn Việt Tiến (để báo cáo);
- Cục/Vụ: ATTP, PC, BMTE (để phối hợp);
- Viện KN ATVSTP QG (để phối hợp);
- SYT Hải Phòng (để phối hợp);
- Công Thông tin điện tử BYT (để đăng tin);
- Lưu: TTrB; P1; Hồ sơ Đoàn KT.

CHÁNH THANH TRA BỘ



Đặng Văn Chính